PHÒNG GD&ĐT PHONG ĐIỀN       **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS PHONG HẢI**                     **Độc Lập -Tự do -Hạnh phúc**

                         Phong Hải, ngày 02 tháng 10 năm 2021

**KẾ HOẠCH CÁ NHÂN NĂM HỌC 2021-2022**

**I. Sơ yếu lý lịch:**

Họ và tên: Trương Công Hùng

Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

Công tác được giao: Quản lý chuyên môn, Phụ trách Lao động, Thiết bị

**II. Đặc điểm tình hình chung:**

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của lãnh đạo Sở, huyện và Phòng GD – ĐT, sự quan tâm chăm lo của Cấp  uỷ, chính quyền địa phương, sự lãnh đạo của Chi bộ THCS .

- Phụ huynh học sinh, các lực lượng xã hội ngày càng quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ cho nhà trường để thực hiện các nhiệm vụ giáo dục.

- Đội ngũ CBGV - NV đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, cùng nhau quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ. Các đoàn thể trong nhà trường hoạt động đều tay.

- Chất lượng giáo dục toàn diện năm qua đã có sự chuyển biến tích cực.

2. Khó khăn:

- Một số cha mẹ học sinh vẫn chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.

- Sân chơi cho học sinh chưa có, sân bãi học và tập thể dục của học sinh chưa đảm bảo ảnh hưởng đến chất lượng học tập và tham gia thi đấu các môn TDTT

Căn cứ hướng dẫn số 462/PGD&ĐT-THCS, ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Phong Điền về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021- 2022 cấp THCS.

**-**Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường để xây dưng kế hoạch cá nhân chuyên môn năm học 2021- 2022.

**III. Các nhiệm vụ trọng tâm:**

Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch Covid-19.

2.  Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngủ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; Thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

**IV. Các chỉ tiêu và giải pháp hoạt động giáo dục:**

1. Xếp loại học sinh:

            \* Chỉ tiêu về hạnh kiểm:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | TSHS | Tốt | Khá | TB | Yếu |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 6 | 62 | 57 | 91,9 | 5 | 8,1 |   |   |   |   |
| 7 | 54 | 49 | 90,7 | 5 | 9,3 |   |   |   |   |
| 8 | 67 | 62 | 92,5 | 5 | 7,5 |   |   |   |   |
| 9 | 46 | 42 | 91,3 | 4 | 8,7 |   |   |   |   |
| **TC** | **229** | **210** | **91,7** | **19** | **8,3** |  |  |   |   |

            \* Chỉ tiêu về học lực:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | TSHS | Giỏi | Khá | TB | Yếu |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 6 | 62 | 16 | 25,8 | 32 | 51,6 | 12 | 19,4 | 2 | 3,2 |
| 7 | 54 | 14 | 25,9 | 26 | 48,2 | 14 | 25,9 |   |   |
| 8 | 67 | 17 | 25,4 | 31 | 46,3 | 19 | 28,4 |   |   |
| 9 | 46 | 11 | 23,9 | 21 | 45,7 | 14 | 30,4 |   |   |
| **TC** | **229** | **58** | **25,32** | **110** | **48,0** | **59** | **25,8** | **2** | **0,9** |

            2. Học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp trên **99%.**Duy trì phát triển số lượng học sinh giỏi cấp huyện; phấn đấu có học sinh đạt giải cấp tỉnh và cao hơn.

            3. Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1%.

            4. Trường được công nhận đạt chuẩn phổ cập GD và XMC-THCS mức độ 2 Phấn đấu đạt mức độ 3;

            5. Đầu tư xây dựng, đề nghị các cấp có thẩm quyền kiểm tra lại trường đạt kiểm định chất lượng.

            6. Xây dựng để được công nhận lại thư viện đạt chuẩn

7. Tỷ lệ học sinh học 02 buổi/ngày: 50%(Khối 7 và 9)

8.Tỷ lệ học sinh THCS lớp 8 tham gia học nghề phổ thông 100%.

**\* CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

**1. Triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các cuộc vận động gắn liền với phong trào thi đua của ngành..**

- 100% GV thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- 100% GV thực hiện đúng kỷ cương, pháp lệnh công chức, quy chế cơ quan, thực hiện nghiêm túc về quy định đạo đức nhà giáo.

- 100% CBGV- NV học tập chỉ thị, nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kì 2020- 2025

**2. Tập trung công tác nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục:**

**2.1 Thực hiện nội dung chương trình, sách giáo khoa, đồ dùng dạy học.**

- 100% GV thực hiện tốt dạy học theo kế hoạch 35 tuần thực học, thực hiện hướng dẫn 4040/BGD&ĐT, ngày 16 tháng 9 năm 2021 và thông tư 22/2021, ngày 20/7/2021 về quy chế đánh giá xếp loại theo CTGDPT 2018; Thông tư 58/2011, ngày 12/12/2011 đánh giá xếp loại theo CTGDPT 2006; Thông tư 32/2020 về điều lệ trường phổ thông.

- 100% GV sử dụng đồ dùng dạy học đối với các tiết dạy có liên quan đến đồ dùng dạy học.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học; kế hoạch bài dạy, trên cơ sở dạy học theo 35 tuần thực học được điều chỉnh theo hướng dẫn 4040/BGD&ĐT, ngày 16 tháng 9 năm 2021 và thông tư 22/2021 về quy chế đánh giá xếp loại; Thông tư 32/2020 về điều lệ trường phổ thông. Chỉ đạo các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật ngay từ đầu năm học.

- Quản lý và chỉ đạo việc dạy học theo thời khoá biểu nhà trường phân công. Nhất là việc dạy học 02 buổi/ngày(có phân phối chương trình dạy tăng tiết cụ thể)

- Hàng tháng kiểm tra việc thực hiện chương trình, đối chiếu với lịch báo giảng, sổ ghi đầu bài và với kế hoạch thời gian thực hiện kế hoạch dạy học có trùng khớp, để có biện pháp chỉ đạo.

- Đốc thúc giáo viên tăng cường sử dụng đồ dùng trong các tiết dạy học, hàng tháng kiểm tra sổ mượn thiết bị, nắm số lượng giáo viên mượn, trả thiết bị trong tháng thông qua việc quản lý cập nhật sử dụng mượn, trả thiết bị trên cổng CNTT và thực tế giảng dạy.

**2.2 Tập trung chỉ đạo các hoạt động nâng cao chất lượng dạy học:**

- 100% GV soạn, giảng, chấm, chữa đầy đủ trước khi lên lớp và kế hoạch bài dạy phải soạn trước một tuần, bám sát theo hướng dẫn 4040/2021 của BGD&ĐT để soạn.

- Mỗi GV ứng dụng công nghệ thông tin trong thao giảng dạy học ít nhất 2 tiết/học kì, mỗi GV dạy dự giờ 04 tiết/HK. Hội giảng theo kế hoạch của tổ và của nhà trường

- BGH dự giờ mỗi GV 1 tiết/học kì

- Tổ trưởng chuyên môn dự giờ thao giảng mỗi GV 2 tiết/học kì

- Chỉ đạo GV tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và có sáng kiến kinh nghiệm rút ra trong quá trình giảng dạy và áp dụng.

**2.3. Triển khai dạy học theo phương pháp đổi mới:**

- Dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn, đơn môn; Dạy học gắn liền với di sản; Dạy học lồng ghép giáo dục an ninh quốc phòng; dạy học giáo dục bảo vệ môi trường; ATGT…(Theo kế hoạch và nghị quyết thực hiện của 03 tổ chuyên môn)

- Chỉ đạo triển khai phương thức dạy học E-Learning, một cách phù hợp; Triển khai hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng “Trường học kết nối”; duy trì dạy học theo phương pháp “bàn tay nặn bột”; “Kỷ thuật khăn trải bàn”; “Mỹ thuật đa phương tiện”. Tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo….

                Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

**2.4. Tổ chức triển khai chuyên đề:**

- Tổ chức triển khai báo cáo chuyên đề do sở và phòng tổ chức tập huấn nội dung đổi mới tổ chức quản lý; đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn xoáy vào trọng tâm thảo luận các tiết dạy khó, thảo luận các chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, các chuyên đề bồi dưỡng kỹ năng cho học sinh, câp nhật trường học kết nối, kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT và nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề cấp trường, cấp tổ cụ thể:

**2.5 Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và đánh giá**

Theo kế hoạch chuyên môn và nhà trường về thanh tra toàn diện và kiểm tra chuyên đề cụ thể đối với từng giáo viên theo tháng

**2.6. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác**

- Dạy hướng nghiệp cho học sinh khối 9, dạy vào thứ năm, 2 buổi/tháng.

-Tăng cường hoạt động GD ngoài giờ lên lớp: Do GV chủ nhiệm dạy học vào tiết 3 thứ năm lồng ghép vào giáo dục kỹ năng sống do Ban HĐGDNGLL tổ chức. Tổ chức 02 trang sinh hoạt: Hai tổ 01 trang/ học kỳ. Tổ chức ngoại khóa anh Bộ đội Cụ Hồ cho học sinh dịp 22/12. Xây dựng kế hoạch tổ chức “Nét đẹp đội viên” dịp 26/3 cho học sinh

- Thực hiện các nội dung giáo dục địa phương: 100% học sinh có đủ SKG và tài liệu địa phương:

**3. Tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục, nâng cao năng lực quản lý giáo dục. Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên thông qua các hoạt động tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, thanh tra giáo viên.**

- Đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra nội bộ. Giáo viên tăng cường bồi dưỡng thường xuyên theo công văn hướng dẫn của Phòng GD&ĐT

**4. Chuẩn bị các điều kiện tham gia các hội thi của học sinh, giáo viên theo Hướng dẫn tổ chức một số kì thi, hội thi cấp THCS năm học 2021- 2022 của Phòng GD&ĐT Phong Điền.**

- Kiện toàn bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi chuẩn bị tham gia hội thi do Sở và Phòng tổ chức.(theo lịch phân công cụ thể)

**V. Danh hiệu thi đua, đề tài sáng kiến kinh nghiệm:**

Đăng ký danh hiệu thi đua: Lao động tiên tiến

.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

                                                                                                      **Trương Công Hùng**